

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34/2015/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2015

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 53/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 53/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 53/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam như sau:

1. Khoản 3 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Căn cứ năng lực tài chính của Công ty Quản lý tài sản, hiệu quả kinh tế và điều kiện thị trường, Công ty Quản lý tài sản được mua nợ xấu của tổ chức tín dụng theo phương thức quy định tại Khoản 2 Điều này đối với các khoản nợ xấu đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 8 Nghị định này;
- b) Được đánh giá có khả năng thu hồi đầy đủ số tiền mua nợ xấu;
- c) Tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu có khả năng phát mại hoặc khách hàng vay có triển vọng phục hồi khả năng trả nợ.”

2. Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:**“Điều 9. Vốn điều lệ**

1. Vốn điều lệ của Công ty Quản lý tài sản là 2.000 tỷ đồng Việt Nam.
2. Việc điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty Quản lý tài sản quy định tại Khoản 1 Điều này do Thủ tướng Chính phủ quyết định trên cơ sở đề nghị của Ngân hàng Nhà nước sau khi thỏa thuận với Bộ Tài chính.”

3. Điểm i Khoản 1 Điều 13 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“i) Được hưởng một số tiền theo một tỷ lệ do Ngân hàng Nhà nước quy định sau khi thống nhất với Bộ Tài chính trên số tiền thu hồi của khoản nợ xấu được Công ty Quản lý tài sản mua bằng trái phiếu đặc biệt trừ đi số tiền tương ứng Công ty Quản lý tài sản đã thu theo quy định tại Điểm l Khoản này.”

4. Bổ sung Điểm l, m, n vào Khoản 1 Điều 13 như sau:

“l) Được thu một số tiền theo một tỷ lệ do Ngân hàng Nhà nước quy định sau khi thống nhất với Bộ Tài chính tính trên số dư còn lại cuối kỳ của khoản nợ mà Công ty Quản lý tài sản đã mua bằng trái phiếu đặc biệt.

Số tiền tổ chức tín dụng trả cho Công ty Quản lý tài sản theo quy định này được hạch toán vào chi phí của tổ chức tín dụng.

m) Được kế thừa quyền và nghĩa vụ chủ nợ của tổ chức tín dụng bán nợ, bao gồm cả quyền và nghĩa vụ tố tụng trong việc khởi kiện khách hàng vay, bên có nghĩa vụ trả nợ, bên bảo đảm tại Tòa án; kế thừa quyền và nghĩa vụ chủ nợ của tổ chức tín dụng bán nợ trong quá trình thi hành án.

n) Công ty Quản lý tài sản không phải đăng ký thay đổi bên nhận bảo đảm trong hợp đồng bảo đảm đã đăng ký khi mua lại khoản nợ xấu từ tổ chức tín dụng bán nợ và tổ chức tín dụng bán nợ không phải đăng ký thay đổi bên nhận bảo đảm khi mua lại hoặc nhận lại khoản nợ xấu từ Công ty Quản lý tài sản.”

5. Bổ sung Điều 14a vào sau Điều 14 như sau:**“Điều 14a. Phát hành trái phiếu để mua nợ theo giá trị thị trường**

1. Công ty Quản lý tài sản được phát hành trái phiếu để mua nợ xấu theo giá trị thị trường trên cơ sở kế hoạch phát hành trái phiếu được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt.

2. Việc phát hành trái phiếu của Công ty Quản lý tài sản không phải áp dụng quy định về nguyên tắc, điều kiện phát hành, hồ sơ phát hành trái phiếu theo quy định của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp và không áp dụng quy định về nguyên tắc huy động vốn theo quy định của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.